

BÁO CÁO
Hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum;
- Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp;
- Sở LĐ-TB&XH tỉnh Kon Tum.

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum Báo cáo hệ thống bảo đảm chất lượng năm 2022, cụ thể như sau:

I. GIỚI THIỆU VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

Tên trường: Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum

Tên tiếng Anh: Kon Tum Community College (KTCC)

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum

Địa chỉ Trường:

* Trụ sở chính: Số 14 Ngụy Như Kon Tum, Tổ 3, Phường Ngô Mây, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

* **Các cơ sở:**

- Khoa Kinh tế và Nông lâm: Đường Võ Nguyên Giáp, Tổ 10, Phường Duy Tân, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Khoa Y: Số 347 Bà Triệu, phường Quyết Thắng, TP Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- Khoa Kỹ thuật và Công nghệ: Đường Trương Vĩnh Ký, Tổ 2, Phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum

Số điện thoại: 0260.3864.929

Số Fax: 0206.3856.829

Email: cdcckontum@ktcc.edu.vn

Website: <http://ktcc.edu.vn>

Năm thành lập Trường: 24/10/2017

Loại hình Trường: Công lập

1. Cơ cấu tổ chức và nhân sự của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

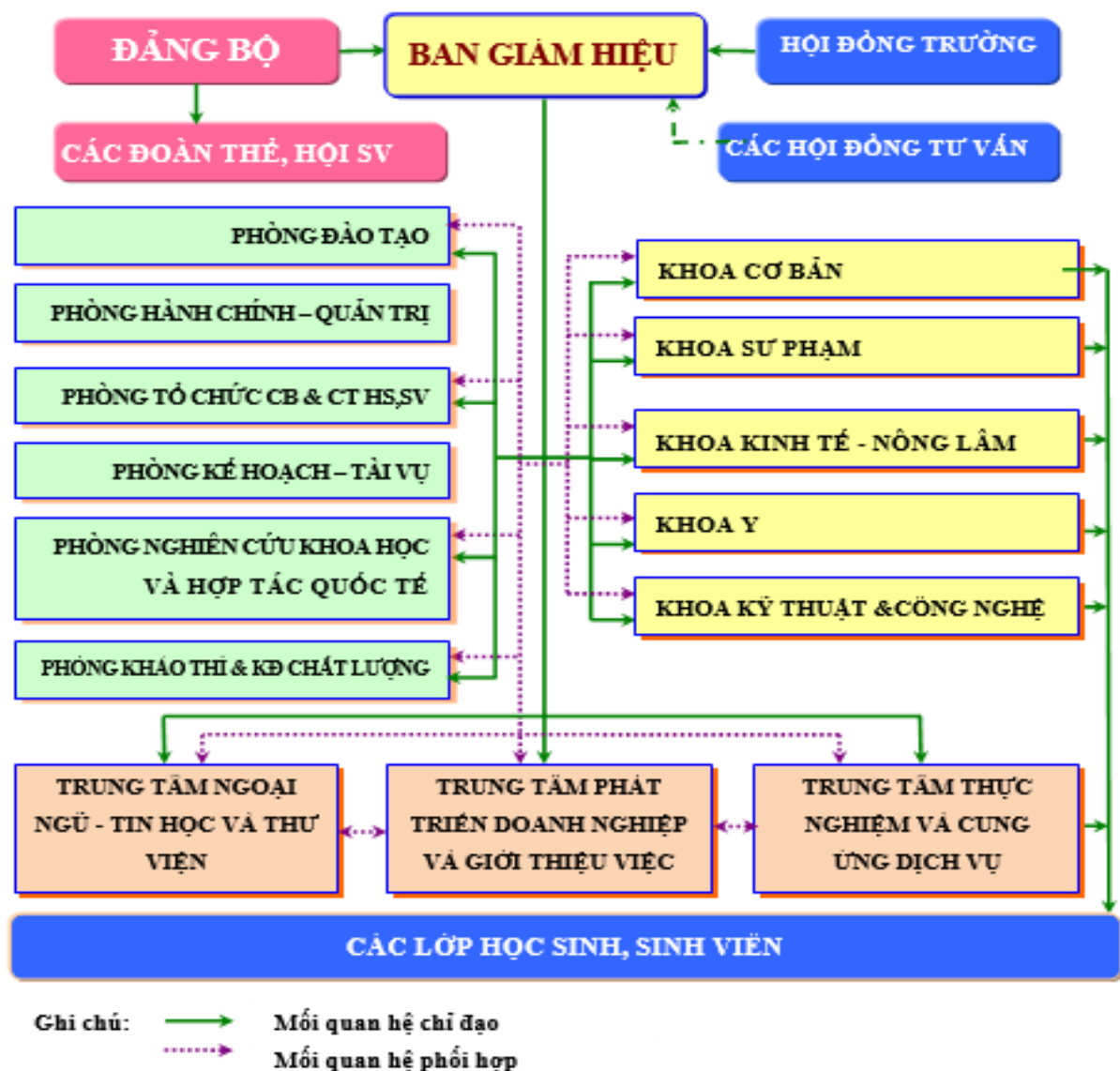
1.1. Cơ cấu tổ chức

Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum được thành lập và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2018 trên cơ sở sáp nhập các trường: Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Kon Tum, Trường Cao đẳng Sư phạm Kon Tum, Trường Trung cấp Y tế Kon Tum và Trường Trung cấp nghề Kon Tum.

Trường là đơn vị sự nghiệp công lập, tự chủ một phần chi thường xuyên, hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp. Cơ cấu tổ chức của nhà trường bao gồm:

- Ban giám hiệu: Hiệu trưởng và 3 Phó Hiệu trưởng
- Hội đồng trường: Có 17 thành viên trong đó Phó Chủ tịch UBND là Chủ tịch Hội đồng trường.
- Các đơn vị thuộc Trường: 6 phòng chức năng, 5 khoa chuyên môn và 3 Trung tâm.

1.2. Sơ đồ tổ chức



1.3. Danh sách cán bộ lãnh đạo chủ chốt

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, Chức vụ
1. Ban Giám hiệu	Lê Trí Khải	1969	Tiến sỹ, Bác sỹ	Hiệu Trưởng
	Nguyễn Bình Dân	1963	Thạc sỹ	P. Hiệu trưởng
	Nguyễn Trung Hiếu	1977	Bác sỹ CKI	P. Hiệu trưởng
	Huỳnh Văn Chung	1978	Tiến sỹ	P. Hiệu trưởng
2. Các tổ chức Đảng, Đoàn TN, Công đoàn				
Đảng bộ	Lê Trí Khải	1969	Tiến sỹ	Bí thư
Công Đoàn	Nguyễn Trung Hiếu	1977	Thạc sỹ	Chủ tịch
Đoàn Thanh niên	Nguyễn Hồng Phong	1984	Thạc sỹ	Bí thư
3. Trưởng các phòng chức năng				
Phòng Hành chính- Quản trị	Nguyễn An Huân	1966	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng Tổ chức cán bộ- Công tác HSSV	Dương Văn Anh Dũng	1978	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng Đào tạo	Nguyễn Văn Phúc	1971	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng Nghiên cứu khoa học và HTQT	Nguyễn Văn Nam	1977	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng	Võ Đại Nam Anh	1967	Thạc sỹ	Trưởng phòng
Phòng Kế hoạch- Tài vụ	Lê Thị Hồng Nga	1980	Cử nhân	Trưởng phòng
4. Trưởng các khoa chuyên môn				
Khoa Cơ bản	Nguyễn Hữu Hà	1974	Thạc sỹ	Trưởng khoa
Khoa Sư phạm	Lê Văn Bồn	1964	Tiến sỹ	Trưởng khoa
Khoa Y	Lê Thành Vinh	1971	Bác sỹ CKI	Trưởng khoa
Khoa Kinh tế và Nông lâm	Đoàn Văn Quang	1978	Thạc sỹ	Phó trưởng khoa
Khoa Kỹ thuật và Công nghệ	Hồ Minh Trị	1981	Thạc sỹ	Trưởng khoa
5. Trưởng các đơn vị trực thuộc				
Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện	Giã Tấn Việt	1975	Thạc sỹ	Giám đốc
Trung tâm phát triển doanh nghiệp và Giới thiệu việc	Nguyễn Hiên	1971	Kỹ sư	Giám đốc

Các bộ phận	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Chức danh, Chức vụ
làm				
Trung tâm Thực nghiệm và Cung ứng dịch vụ	Trần Đình Dũng	1972	Thạc sỹ	Giám đốc

1.4. Tổng số cán bộ, giáo viên của nhà trường:

Tổng số cán bộ quản lý, nhà giáo, người lao động trong Trường là: 244 người, trong đó:

- Trong biên chế: 213 người
- Hợp đồng lao động: 29 người
- Hợp đồng thỉnh giảng: 2 người

Đội ngũ nhà giáo: 202 người, trong đó:

- Nam: 106 người
- Nữ: 96 người

Nhà giáo cơ hữu			
Trình độ đào tạo	Nam	Nữ	Tổng số
Tiến sĩ	3	0	3
Thạc sĩ	53	66	119
Đại học	50	29	79
Cao đẳng	1	0	1
Trung cấp	1	0	1
Tổng số	108	95	203

2. Nghề đào tạo và quy mô đào tạo của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo	Ghi chú
I	Trình độ cao đẳng		605		
1	Kế toán	6340301	50	Cao đẳng	
2	Dịch vụ pháp lý	6380201	30	Cao đẳng	
3	Tiếng Anh du lịch	6220217	60	Cao đẳng	
4	Kỹ thuật sửa chữa, lắp ráp máy tính	6480102	30	Cao đẳng	
5	Công tác xã hội	6760101	70	Cao đẳng	

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo	Ghi chú
6	Quản trị văn phòng	6340403	40	Cao đẳng	
7	Nông nghiệp công nghệ cao	6620131	35	Cao đẳng	
8	Lâm sinh	6620202	40	Cao đẳng	
9	Chăn nuôi	6620119	40	Cao đẳng	
10	Điều dưỡng	6720301	40	Cao đẳng	
11	Dược	6720201	40	Cao đẳng	
12	Hộ sinh	6720303	40	Cao đẳng	
13	Công nghệ ô tô	6510216	30	Cao đẳng	
14	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	6510303	30	Cao đẳng	
15	Chế tạo thiết bị cơ khí	6520104	30	Cao đẳng	
II	Trình độ trung cấp		820		
1	Y sĩ đa khoa	5720101	40	Trung cấp	
2	Kế toán doanh nghiệp	5340302	50	Trung cấp	
3	Pháp luật	5380101	60	Trung cấp	
4	Tiếng Anh Du lịch	5220217	50	Trung cấp	
5	Hành chính văn phòng	5320305	40	Trung cấp	
6	Hướng dẫn du lịch	5810103	30	Trung cấp	
7	Nông nghiệp công nghệ cao	5620131	35	Trung cấp	
8	Lâm sinh	5620202	40	Trung cấp	
9	Nuôi trồng thủy sản nước ngọt	5620304	35	Trung cấp	
10	Trồng trọt	5620110	40	Trung cấp	
11	Chăn nuôi - Thú y	5620120	40	Trung cấp	
12	Công nghệ ô tô	5510216	50	Trung cấp	

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo	Ghi chú
13	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	5510303	30	Trung cấp	
14	Chế tạo thiết bị cơ khí	5520104	30	Trung cấp	
15	Điện công nghiệp	5520227	70	Trung cấp	
16	Vận hành điện trong nhà máy thủy điện	5520251	60	Trung cấp	
17	Cắt gọt kim loại	5520121	10	Trung cấp	
18	Hàn	5520123	50	Trung cấp	
19	May thời trang	5540205	60	Trung cấp	
III	Trình độ sơ cấp		1.480		
1	Nghiep vụ lễ tân		90	Sơ cấp	
2	Du lịch cộng đồng		90	Sơ cấp	
3	Tiếng Hàn Quốc		50	Sơ cấp	
4	Nhân viên y tế thôn làng		100	Sơ cấp	
5	Cô đỡ thôn bản		80	Sơ cấp	
6	Hàn điện		50	Sơ cấp	
7	Vận hành máy xúc		60	Sơ cấp	
8	Nề hoàn thiện		80	Sơ cấp	
9	Kỹ thuật chế biến món ăn		120	Sơ cấp	
10	Lái xe ô tô hạng B2		250	Sơ cấp	
11	Lái xe ô tô hạng C		70	Sơ cấp	
12	Vận hành điện trong nhà máy thủy điện		60	Sơ cấp	
13	Dệt thỏ cẩm		90	Sơ cấp	
14	Nề cốt thép		90	Sơ cấp	
15	Kinh doanh vận tải đường bộ		90	Sơ cấp	

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Mã ngành, nghề	Quy mô tuyển sinh/năm	Trình độ đào tạo	Ghi chú
16	Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp		110	Sơ cấp	
	Tổng: I+II+III		2.905		

3. Đơn vị phụ trách về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng

- Đơn vị phụ trách: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

- Số lượng cán bộ: 7 người

- Nhiệm vụ:

+ Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong trường lập kế hoạch trình Hiệu trưởng phê duyệt và tổ chức thực hiện việc xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng;

+ Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đề xuất các biện pháp thực hiện xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đúng tiến độ, hiệu quả và đảm bảo chất lượng;

+ Báo cáo kết quả xây dựng, vận hành và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo yêu cầu của người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Điện thoại: 0260.3910001

- Email: ktqlcl@ktcc.edu.vn

II. BÁO CÁO XÂY DỰNG, VẬN HÀNH, ĐÁNH GIÁ VÀ CẢI TIẾN HỆ THỐNG BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

1. Tổng quan về hệ thống bảo đảm chất lượng đang vận hành

1.1. Đặt vấn đề

Hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp có ý nghĩa quan trọng để duy trì và cải tiến chất lượng đặc biệt đối với nhà trường trong xu thế hội nhập và phát triển. Việc xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng trong nhà trường để đổi mới công tác quản lý, bảo đảm dân chủ, thống nhất, tăng quyền tự chủ của nhà trường nhằm góp phần nâng cao chất lượng và đổi mới giáo dục nghề nghiệp.

Công tác bảo đảm chất lượng là sự cải tiến liên tục, có hệ thống, có cấu trúc đến chất lượng trong việc duy trì và nâng cao chất lượng. Vì vậy nhà trường ngoài việc đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, đổi mới chương trình đào tạo, nhà trường đã thực hiện nhiều biện pháp để nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo để cải thiện, nâng cao quản trị nhà trường nhằm hình thành hệ thống bảo đảm chất lượng một cách bền vững.

Nhà trường đã xây dựng chính sách chất lượng, mục tiêu chất lượng, xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu và các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng theo từng năm, giai đoạn, thời kỳ nhằm đảm bảo thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược phát triển của nhà trường.

Để nâng cao chất lượng đào tạo, khẳng định uy tín và thương hiệu của nhà trường, Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum luôn xác định mục tiêu quan trọng của công tác xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng để đẩy mạnh công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng hướng đến mục tiêu Trường cao đẳng chất lượng cao vào năm 2025.

Nhà trường luôn đặt vấn đề chất lượng lên hàng đầu trong công tác đào tạo, vì vậy lãnh đạo nhà trường chỉ đạo định hướng xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong đúng nguyên tắc, thực hiện triển khai các nội dung bảo đảm chất lượng đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

Trường triển khai thực hiện đầy đủ việc xây dựng các danh mục quản lý chất lượng theo yêu cầu của công tác đảm bảo chất lượng: Mục tiêu chất lượng, kế hoạch thực hiện mục tiêu chất lượng, các quy trình công cụ đảm bảo chất lượng và thực hiện báo cáo tự đánh giá chất lượng hàng năm để xác định mức độ đạt được các tiêu chí, tiêu chuẩn để từng bước nâng cao chất lượng trong từng lĩnh vực quản lý chất lượng.

1.2. Thông tin về xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

a) Căn cứ xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

- Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

b) Mục đích xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường và nâng cao nhận thức của đội ngũ quản lý, viên chức, nhà giáo và học sinh sinh viên về tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng đối với sự phát triển của nhà trường.

- Xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược phát triển của nhà trường, phù hợp với yêu cầu thực tiễn, tạo được thương hiệu và uy tín của Trường và đáp ứng tiếp cận với trình độ giáo dục nghề nghiệp các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới

c) Nguyên tắc, yêu cầu xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Tuân thủ các quy định hiện hành, bảo đảm phù hợp với mục tiêu đào tạo và thể hiện được tầm nhìn, sứ mạng, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn.

- Nhấn mạnh vai trò của người quản lý, gắn kết với quyền tự chủ, trách nhiệm giải trình của nhà trường và lấy người học làm trung tâm.

- Huy động sự tham gia của tất cả cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên và người học trong nhà trường.

- Tiếp cận theo quá trình, đảm bảo tính hệ thống, gắn kết với tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong quản lý.

- Phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, dễ vận hành; liên tục cải tiến, đơn giản hoá các thủ tục bảo đảm chất lượng và đảm bảo khoa học, hiệu quả, tiết kiệm.

d) Cách thức xây dựng, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng

- Công tác chuẩn bị:

- + Hiệu trưởng giao nhiệm vụ cho Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng là đơn vị phụ trách về công tác bảo đảm chất lượng.

- + Đánh giá thực trạng bộ máy, nhân sự và các điều kiện bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- + Lập kế hoạch xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng.

- + Tổ chức hướng dẫn về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên.

- Xây dựng hệ thống tài liệu bảo đảm chất lượng.

- + Xây dựng chính sách chất lượng

- + Xây dựng mục tiêu chất lượng

- + Xây dựng sổ tay bảo đảm chất lượng

- + Xây dựng quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng

- + Thiết lập hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng.

- Phê duyệt và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng.

- + Hiệu trưởng phê duyệt các nội dung thuộc hệ thống bảo đảm chất lượng trước khi vận hành hệ thống trong nhà trường.

- + Hệ thống bảo đảm chất lượng được công bố công khai để toàn thể cán bộ, nhà giáo, nhân viên và các đối tượng có liên quan trong trường biết để triển khai thực hiện.

- Đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng.

- + Xây dựng kế hoạch đánh giá, cải tiến chất lượng.

- + Thực hiện đánh giá hệ thống;

+ Phê duyệt báo cáo, công bố và lưu trữ.

1.3. Chính sách chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Chính sách chất lượng giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 707/QĐ-CDKTCN ngày 27/7/2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum. Chính sách chất lượng được công khai trên website của Trường. Nội dung Chính sách chất lượng giai đoạn 2021-2025 cụ thể như sau:

1. Đào tạo đa ngành, đa nghề, đa cấp độ, đa dạng hóa các phương thức đào tạo; không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo theo chuẩn đầu ra để đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh, khu vực và hướng đến quốc tế.

2. Đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo bảo đảm đủ trình độ, phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và chuyên môn; luôn lấy người học làm trung tâm để đổi mới phương pháp dạy học, vận dụng hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại.

3. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, quản lý, điều hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức đào tạo, quảng bá truyền thông để phát triển thương hiệu của Trường; hoàn thành cơ bản việc chuyển đổi số trong hoạt động của nhà trường vào năm 2025.

4. Xây dựng đầy đủ chương trình, giáo trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực cho người học, nâng cao tính hiệu quả, cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến đáp ứng xu thế phát triển của thị trường lao động.

5. Trang thiết bị đào tạo nghề đáp ứng danh mục thiết bị đào tạo tối thiểu theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại cho các ngành nghề mới, các ngành nghề công nghệ cao.

6. Mở rộng, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong và ngoài nước để hợp tác đào tạo; tìm kiếm và giải quyết việc làm cho người học sau tốt nghiệp.

7. Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế, gắn ứng dụng chuyển giao khoa học công nghệ vào đào tạo, dịch vụ sản xuất phục vụ doanh nghiệp, địa phương, cộng đồng.

8. Hệ thống bảo đảm chất lượng được xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến theo đúng quy định, đáp ứng yêu cầu phát triển nhà trường.

1.4. Mục tiêu chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Mục tiêu chất lượng năm học 2022-2023 theo Quyết định số 918/QĐ/QĐ-CDKTCN ngày 21/7/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum. Mục tiêu chất lượng năm học 2022-2023 được công khai trên website của Trường. Mục tiêu chất lượng năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

1. Đẩy mạnh và đổi mới hoạt động về công tác tuyển sinh, tuyển sinh đạt được 80% tổng chỉ tiêu tuyển sinh trở lên.

2. 100% nhà giáo thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học; đổi mới, cải tiến phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cho người học và nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng theo yêu cầu chuẩn đầu ra theo từng ngành, nghề đào tạo.

3. Thực hiện 100% các hoạt động chuyển đổi số trong các hoạt động quản lý, điều hành của nhà trường; 80% thực hiện chuyển đổi số trong các hoạt động đào tạo của nhà trường.

4. 100% học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và các kỹ năng mềm; 100% học sinh, sinh viên được tổ chức tư vấn và giới thiệu việc làm; liên kết với trên 10 doanh nghiệp có uy tín để giới thiệu cho 70%-80% học sinh, sinh viên có việc làm phù hợp với chuyên ngành đào tạo sau khi tốt nghiệp.

5. Liên kết với ít nhất 1 đối tác nước ngoài có uy tín để triển khai các dự án đào tạo, dịch vụ khoa học công nghệ; mỗi đơn vị thuộc Trường có ít nhất 1 đề tài nghiên cứu khoa học hoặc sáng kiến cấp cơ sở; nhà trường có ít nhất 1 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cấp tỉnh hoặc 1 sản phẩm thiết bị khoa học công nghệ được chuyển giao hay thương mại hóa.

6. Thực hiện trang bị cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo hiện đại, tiên tiến đáp ứng theo chương trình đào tạo và tổ chức quản lý nhà xưởng, thiết bị đào tạo đúng mục đích, có hiệu quả.

7. Thực hiện đánh giá ngoài chất lượng nhà trường và đánh giá ngoài chất lượng chương trình Trồng trọt, trình độ trung cấp đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

8. Thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng; thực hiện xây dựng hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng và đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng theo đúng quy định tại Thông tư 28/2017/TT-BLĐTĐ của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

1.5. Danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành

Nhà trường đã thực hiện thực hiện các danh mục các lĩnh vực quản lý chất lượng thực hiện được xây dựng và vận hành như sau:

- Bảo đảm chất lượng hoạt động dạy và học.
- Bảo đảm chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo.
- Bảo đảm chất lượng CBQL, nhà giáo, người lao động.
- Bảo đảm chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo và thư viện.
- Bảo đảm chất lượng công tác HSSV, dịch vụ người học.
- Bảo đảm công tác giám sát, đánh giá chất lượng.

a) Sổ tay bảo đảm chất lượng

Nhà trường đã xây dựng và ban hành Sổ tay bảo đảm chất lượng theo Quyết định số 1231/QĐ/QĐ-CDKTCN ngày 11/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum. Sổ tay bảo đảm chất lượng được công khai trên website của Trường.

b) Quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng

- Năm học 2021-2022 nhà trường đã thẩm định ban hành 23 quy trình đảm bảo chất lượng, nâng tổng số quy trình bảo đảm chất lượng đang vận hành là 50 quy trình, trong đó:

- + Năm học 2019-2020: Ban hành 18 quy trình đảm bảo chất lượng.
- + Năm học 2020-2021: Ban hành 9 quy trình đảm bảo chất lượng.
- + Năm học 2021-2022: Ban hành 23 quy trình bảo đảm chất lượng.

1.6. Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng của nhà trường được xây dựng theo đúng các quy định của một hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp với đầy đủ chức năng, giao diện đẹp, người sử dụng dễ dàng tương tác, cơ sở dữ liệu được tổ chức lưu trữ khoa học, quy trình xử lý thông tin đảm bảo.

- Thông tin trên hệ thống đã được cập nhật đầy đủ.

- Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng là đơn vị được giao nhiệm vụ hướng dẫn quản trị, biên tập thông tin lên hệ thống.

1.6 Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

- Đơn vị chủ trì: Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Tin học – Ngoại ngữ và Thư viện

Xây dựng website Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng theo tên miền: <http://baodamchatluong.ktcc.edu.vn/> phản ánh đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin phục vụ quản lý của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng, cụ thể:

- Các chuyên mục của website được bố trí hợp lý trên giao diện đồng thời được phân cấp theo danh mục một các khoa học để dễ truy cập và thể hiện đầy đủ các chuyên mục tương ứng với từng chức năng theo yêu cầu công bố thông tin của một hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng

- Website có chuyên mục công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm chất lượng và được kết nối đến hệ thống thông tin của các cơ quan quản lý về nhà nước về giáo dục nghề nghiệp các cấp và kết nối đến các hệ thống thông tin quản lý của nhà trường;

- Website được sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu My SQL thông dụng cho việc lập trình web, thích hợp cho các ứng dụng có truy cập CSDL trên internet do tốc độ và tính bảo mật cao, được kết nối đến hệ thống cơ sở dữ liệu để lưu trữ hồ sơ, minh chứng về công tác bảo đảm chất lượng của nhà trường;

- Website đảm bảo tính bảo mật cao, hệ thống quản trị của website được phân quyền cho nhiều người quản trị, việc quản trị được phân cấp chi tiết đến từng chuyên mục con.

- Nhà trường đã mở chuyên mục quản lý chất lượng trên Website của đề công khai cho cán bộ, nhà giáo và các bên liên quan hiểu rõ về các hoạt động bảo đảm chất lượng của nhà trường.

- Về hạ tầng thông tin nhà trường đang trong giai đoạn nâng cấp để phục vụ cho việc vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng có hiệu quả, đáp ứng các yêu cầu về quản lý chất lượng.

2. Đánh giá, cải tiến

2.1. Đánh giá:

a) Tổng số đợt đánh giá: 01 đợt

b) Tổng số đơn vị thuộc trường thực hiện tự đánh giá: 14 đơn vị

2.2. Cải tiến

a) Nội dung của từng lĩnh vực quản lý chất lượng được chỉnh sửa, bổ sung cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số nội dung đang vận hành	06	
Số lượng nội dung thực hiện chỉnh sửa	03	
Số lượng nội dung được bổ sung	03	
Số lượng nội dung loại bỏ	02	

b) Các quy trình, công cụ bảo đảm chất lượng được cải tiến

Nội dung thống kê	Số lượng	Ghi chú
Tổng số quy trình, công cụ đang vận hành	50	
Số lượng quy trình, công cụ thực hiện chỉnh sửa	15	
Số lượng quy trình, công cụ được bổ sung	15	<i>Dự kiến</i>
Số lượng quy trình, công cụ loại bỏ	12	

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Nhà trường luôn quan tâm và nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng đối với sự ổn định và phát triển của nhà trường.

- Hệ thống đảm bảo chất lượng được xây dựng tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc, thực hiện đầy đủ các bước hướng dẫn theo quy định.

- Hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng được xây dựng bảo đảm cho việc truy cập, chia sẻ, kết nối với cơ sở dữ liệu để dễ dàng trong quản lý, vận hành hệ thống bảo đảm chất lượng của nhà trường.

- Nhà trường thực hiện các chính sách cải tiến để hệ thống bảo đảm chất lượng được hoàn thiện, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về quản lý chất lượng trong nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế:

- Việc nhận thức đối với hoạt động xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng của một bộ phận trong nhà trường chưa đầy đủ.

- Việc đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng tiến hành chưa kịp thời, chưa đáp ứng theo yêu cầu thực tiễn.

3. Nguyên nhân:

- Một bộ phận nhà giáo, viên chức, người lao động chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng đối sự phát triển của nhà trường

- Một số các đơn vị thuộc Trường tiến hành thực hiện các nội dung việc xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng chưa đảm bảo tiến độ

4. Đề xuất:

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tầm quan trọng đối với hoạt động xây dựng, vận hành, đánh giá, cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng cho đội ngũ nhà giáo, viên chức trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Các cơ quan quản lý chức năng có văn bản hướng dẫn cụ thể công tác xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng và cấp nguồn kinh phí để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuận lợi trong quá trình triển khai thực hiện.

Trên đây là Báo cáo hệ thống đảm bảo chất lượng năm 2022 của Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị thuộc Trường;
- Lưu: VT, KTĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Trí Khải